

---

A. Tao CSDL: QLSV

Sinh vien

MaSV	TenSV	MaLop
1	A	1
2	B	2
3	C	1
4	D	3

LOP

MaLop	TenLop	Phong
1	CD	1
2	DH	2
3	LT	2
4	CH	4

B. Thực hành tạo các hàm sau:

- Viết hàm thống kê xem mỗi lớp có bao nhiêu sinh viên với malop là tham số truyền vào từ bàn phím.
- Đưa ra danh sách sinh viên(masv,tensv) học lớp với tenlop được truyền vào từ bàn phím.
- Đưa ra hàm thống kê sinh vien: malop,tenlop,soluong sinh viên trong lớp, với tên lớp được nhập từ bàn phím. Nếu lớp đó chưa tồn tại thì thống kê tất cả các lớp, ngược lại nếu lớp đó đã tồn tại thì chỉ thống kê mỗi lớp đó.
- Đưa ra phòng học của tên sinh viên nhập từ bàn phím.
- Đưa ra thống kê masv,tensv, tenlop với tham biến nhập từ bàn phím là phòng. Nếu phòng không tồn tại thì đưa ra tất cả các sinh viên và các phòng. Nếu phòng tồn tại thì đưa ra các sinh viên của các lớp học phòng đó (Nhiều lớp học cùng phòng).
- Viết hàm thống kê xem mỗi phòng có bao nhiêu lớp học. Nếu phòng không tồn tại trả về giá trị 0.

-- Hướng dẫn:

1)

```
create function thongke(@malop nvarchar(5))
```

returns int

as

begin

declare @sl int

declare @tenlop int

select @tenlop=lop.tenlop, @sl=count(sinhvien.masv)

from sinhvien,lop

where sinhvien.masv = lop.masv and lop.malop = @malop

group by lop.tenlop

return @sl

end

---

TEST

---

SELECT DBO.THONGKE('1')

--3

create function thongkesv(@tenlop nvarchar(10))

returns @thongke table (

malop nvarchar(5),

tenlop nvarchar(10),

soluong int

)

as

begin

if(not exists(select malop from lop where tenlop=@tenlop))

```
insert into @thongke

select lop.malop,lop.tenlop,count(sinhvien.masv)

from lop,sinhvien

where lop.malop=sinhvien.malop

group by lop.malop,lop.tenlop

else

insert into @thongke

select lop.malop,lop.tenlop,count(sinhvien.masv)

from lop,sinhvien

where lop.malop=sinhvien.malop and lop.tenlop=@tenlop

group by lop.malop,lop.tenlop

return

end
```

---

TEST

---

SELECT \* FROM DBO.THONGKESV('TIN1')